

Tinh thần tri ân, báo ân trong Giỗ Tổ Hùng Vương

ISSN: 2734-9195 07:30 26/04/2026

Giáo dục không chỉ là truyền đạt tri thức, mà là quá trình nuôi dưỡng nhân cách. Một nền giáo dục tốt phải giúp con người biết hiếu kính, biết tri ân, biết tự trọng và biết gắn mình với lợi ích chung.

Tác giả: **Ngô Minh Chương**

Học viên Cử nhân Phật học Từ xa Khóa X - Học viện PGVN tại TP.HCM

Mở đầu

Trong đời sống văn hóa Việt Nam, Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10/3 Âm lịch không chỉ là một ngày lễ tưởng niệm mang tính lịch sử, mà còn là một sinh hoạt tinh thần kết tinh nhiều tầng ý nghĩa: lịch sử, tín ngưỡng, đạo lý, bản sắc và căn tính dân tộc.

Theo truyền thống văn hóa dân gian, đây là dịp con dân đất Việt hướng về cội nguồn, tưởng nhớ các bậc tiền nhân đã khai mở non sông. Nếu xét từ bình diện quốc gia, đây là biểu tượng của sự thống nhất tinh thần, nơi muôn người cùng trở về một điểm tựa chung là Quốc Tổ Hùng Vương. Nhưng nếu nhìn sâu hơn từ góc độ Phật học, ngày giỗ Tổ không chỉ là một nghi lễ tri ân quá khứ, mà còn là một pháp môn nuôi dưỡng tâm hiếu, tâm biết ơn, tâm hòa hợp và ý thức cộng đồng.

Phật giáo khi du nhập vào Việt Nam đã không đứng ngoài mạch nguồn văn hóa bản địa, mà thấm thấu, đối thoại và cộng hưởng với các giá trị truyền thống của dân tộc. Trong đó, tinh thần hiếu đạo, tri ân, báo ân, tôn kính nguồn cội là một điểm gặp gỡ rất tự nhiên giữa đạo Phật và văn hóa Việt. Vì vậy, đặt Giỗ Tổ Hùng Vương dưới góc nhìn Phật học không phải là một sự gán ghép khiên cưỡng, mà là một cách đọc sâu hơn để thấy rõ mối liên hệ giữa đạo lý Phật giáo và nền tảng tinh thần của dân tộc Việt Nam.

1. Giỗ Tổ Hùng Vương như một thiết chế văn hóa của ký ức cộng đồng

Trước hết, cần nhìn nhận Giỗ Tổ Hùng Vương như một thiết chế văn hóa đặc biệt của người Việt. Không phải ngẫu nhiên mà trong tâm thức dân gian, các Vua Hùng được xem là Quốc Tổ. Hình tượng Hùng Vương, dù mang đậm màu sắc huyền sử và truyền thuyết, vẫn giữ vai trò vô cùng quan trọng trong việc kiến tạo ý thức nguồn cội của cộng đồng Việt Nam. Những huyền tích về Lạc Long Quân – Âu Cơ, về con Rồng cháu Tiên, về các đời Hùng Vương dựng nước không chỉ là câu chuyện kể, mà còn là một hình thức biểu đạt bản sắc dân tộc bằng ngôn ngữ biểu tượng.

Dưới góc nhìn văn hóa học, lễ giỗ Tổ là nghi thức quy tụ ký ức tập thể. Một dân tộc muốn bền vững không thể chỉ sống bằng hiện tại, càng không thể tồn tại như những cá thể rời rạc, thiếu dây nối với quá khứ. Lễ giỗ Tổ chính là cơ chế văn hóa giúp cộng đồng Việt Nam tái xác lập nguồn cội chung, dòng chảy lịch sử chung và một điểm hội tụ tinh thần. Nói cách khác, đây là một nghi lễ làm sống lại “*ký ức dân tộc*”, để người hôm nay không quên rằng mình đang đi tiếp một hành trình rất dài của cha ông.

Nếu đặt trong ngôn ngữ Phật học, ký ức cộng đồng này không nên được hiểu như một sự chấp thủ vào quá khứ, mà là một sự tỉnh thức về tính liên hệ. Phật giáo dạy rằng mọi sự vật đều do duyên sinh, không gì tồn tại độc lập, không gì tự hình thành từ hư vô. Cộng đồng dân tộc cũng vậy: mỗi cá nhân hiện hữu hôm nay là kết quả của vô số nhân duyên văn hóa, lịch sử, huyết thống, giáo dục và truyền thống.

Tưởng nhớ Quốc Tổ không phải là quay về một quá khứ đã chết, mà là ý thức sâu sắc về mạng lưới duyên sinh đã làm nên mình.



Đền Thượng Đền Hùng (Phú Thọ). Ảnh sưu tầm

2. Tinh thần tri ân, báo ân trong Giỗ Tổ Hùng Vương và đạo hiếu Phật giáo

Một trong những giá trị nổi bật nhất của Giỗ Tổ Hùng Vương là đạo lý tri ân. Người Việt đi giỗ Tổ không đơn thuần để thắp hương, dâng lễ, mà sâu xa hơn là để bày tỏ lòng biết ơn đối với những bậc tiền nhân đã khai phá, dựng xây và gìn giữ đất nước. Câu nói quen thuộc “*uống nước nhớ nguồn*” chính là sự kết tinh cô đọng của đạo lý ấy.

Trong Phật giáo, tri ân và báo ân là một phẩm chất đạo đức căn bản. Kinh điển Phật giáo luôn đề cao ơn cha mẹ, ơn thầy tổ, ơn quốc gia xã hội, ơn chúng sinh và ơn Tam bảo. Con người sống không phải trong cô lập, mà sống nhờ vô số điều kiện hỗ trợ từ gia đình, xã hội, thiên nhiên và lịch sử.

Giỗ Tổ Hùng Vương có thể được xem như một hình thức thực hành đạo hiếu mở rộng từ gia đình đến quốc gia. Nếu lễ Vu Lan trong Phật giáo làm nổi bật hiếu đạo đối với cha mẹ hiện tiền và quá vãng, thì Giỗ Tổ Hùng Vương là hiếu với tổ tiên dân tộc, hiếu với lịch sử, hiếu với những người đã đặt nền móng cho sự tồn tại của cộng đồng hôm nay. Đây là một điểm rất đáng chú ý: đạo hiếu Phật giáo không dừng ở phạm vi huyết thống gần, mà có khả năng mở rộng thành đạo lý xã hội và đạo lý quốc gia.

Khi một người dân Việt dừng lại trước bàn thờ Quốc Tổ, cúi đầu tưởng nhớ những người đi trước, họ không chỉ đang làm một nghi thức văn hóa, mà còn

đang nuôi dưỡng nơi mình tâm khiêm cung, tâm kính trọng và tâm biết ơn. Những phẩm chất ấy, theo Phật giáo, chính là nền tảng đạo đức căn bản để con người đi vào đời sống an ổn và hài hòa.



Hình ảnh minh họa (sưu tầm)

3. Giỗ Tổ Hùng Vương dưới lăng kính của tư tưởng duyên sinh và vô ngã

Phật học giúp ta hiểu tinh thần tri ân, nhận thức sâu sắc về mối tương quan giữa cá nhân và cộng đồng. Tư tưởng duyên sinh dạy rằng mọi hiện tượng đều nương nhau mà thành, không có một cái “tôi” độc lập, cố định, tách rời tất cả. Ở cấp độ dân tộc, điều này có nghĩa là mỗi cá nhân Việt Nam hôm nay không chỉ là một thực thể riêng lẻ, mà là kết quả của một tiến trình lịch sử lâu dài, nơi biết bao thế hệ cha ông đã góp phần tạo nên.

Vua Hùng, trong ý nghĩa biểu tượng, là đại diện cho thời khởi nguyên của dân tộc. Một dân tộc biết tưởng nhớ tổ tiên là một dân tộc biết vượt qua ngã chấp tập thể. Bởi khi đứng trước Quốc Tổ, con người nhận ra rằng thành tựu hôm nay không phải là kết quả của một cá nhân hay một thế hệ duy nhất, mà là kết tinh của muôn đời vun đắp.

4. Nghi lễ Giỗ Tổ và tinh thần Trung đạo của Phật giáo

Một giá trị khác rất đáng chú ý của Giỗ Tổ Hùng Vương là tinh thần hòa hợp. Ngày giỗ Tổ không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, vùng miền, nghề nghiệp.

Trước bàn thờ tổ tiên chung của dân tộc, mọi người đều cùng đứng trong một tâm thế: cùng nhớ, cùng kính, cùng tri ân. Đó là một biểu hiện sinh động của tinh thần cộng cảm và đồng quy.

Những ngày lễ có tính biểu tượng như Giỗ Tổ là dịp để toàn dân tộc gặp nhau ở điểm chung sâu nhất của truyền thống dân tộc.

5. Ý nghĩa giáo dục

Trong xã hội hiện đại, nhiều giá trị truyền thống có nguy cơ bị mờ nhạt trước nhịp sống công nghiệp, đô thị hóa và toàn cầu hóa. Con người ngày nay có thể rất nhanh về công nghệ, nhưng lại dễ chậm trong ký ức văn hóa. Trong bối cảnh ấy, Giỗ Tổ Hùng Vương càng có ý nghĩa như một lời nhắc nhở quan trọng, đừng để sự phát triển vật chất làm đứt gãy mạch nguồn tinh thần.

Đối với thế hệ trẻ, ý nghĩa của ngày giỗ Tổ không chỉ nằm ở việc tham gia lễ hội hay xem đó là một ngày nghỉ, mà ở chỗ hiểu rằng mình đang sống trong một di sản lịch sử. Khi người trẻ biết cúi đầu trước tổ tiên, họ không yếu đi, mà trưởng thành hơn. Vì cúi đầu ở đây không phải là sự hạ thấp, mà là biểu hiện của một trí tuệ biết giới hạn của bản ngã và biết nâng cao giá trị của cộng đồng.

Tác giả: **Ngô Minh Chương**

Học viên Cử nhân Phật học Từ xa Khóa X - Học viện PGVN tại TP.HCM